**Phụ lục VIII**

**DANH MỤC CÁC CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP**

**CÓ SỬ DỤNG NƯỚC TỪ NGUỒN NƯỚC**

*(Kèm theo Nghị định số 91/2024/NĐ-CP*

*ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ)*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

| **TT** | **Tên ngành** |
| --- | --- |
|  | Cơ sở chăn nuôi công nghiệp  |
|  | Khai thác than cứng và than non |
|  | Khai thác quặng kim loại |
|  | Khai khoáng khác (đá, cát, sỏi, đất sét) |
|  | Sản xuất, chế biến thực phẩm |
|  | Sản xuất đồ uống |
|  | Sản xuất sản phẩm thuốc lá |
|  | Dệt (sản xuất sợi, vải dệt thoi và hoàn thiện sản phẩm dệt; hàng dệt khác) |
|  | Sản xuất trang phục |
|  | Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan |
|  | Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa; sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện |
|  | Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy |
|  | Sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế |
|  | Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất |
|  | Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu |
|  | Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic |
|  | Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác |
|  | Sản xuất kim loại, sản phẩn từ kim loại đúc sẵn |
|  | Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí (Sản xuất nhiệt điện than, nhiệt điện khí; khí đốt; nước đá) |
|  | Ngành nghề công nghiệp khác có sử dụng nước từ nguồn nước. |